

**ĐẠI HỌC QUỐC GIA
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Số: 79 /QĐ-ĐHQG

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 2 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định về quản lý công tác hợp tác quốc tế của Đại học Quốc gia
Thành phố Hồ Chí Minh**

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC
CÔNG NGHỆ THÔNG TIN**

ĐẾN Số: 136 **GIÁM ĐỐC ĐẠI HỌC QUỐC GIA THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**
Ngày 24.02.2017

Chuyển: Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2005; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục ngày 25 tháng 11 năm 2009;

Căn cứ Luật Giáo dục Đại học số 08/2012/QH13 ngày 18 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Nghị định 186/2013/NĐ-CP ngày 17 tháng 11 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ về Đại học Quốc gia;

Căn cứ Quy chế về tổ chức và hoạt động của Đại học Quốc gia ban hành kèm theo Quyết định số 26/2014/QĐ-TTg ngày 26 tháng 3 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ;

Căn cứ Quy chế tổ chức và hoạt động của trường đại học thành viên và khoa trực thuộc Đại học Quốc gia Tp. Hồ Chí Minh (ĐHQG-HCM) ban hành kèm theo Quyết định số 867/QĐ-ĐHQG ngày 17 tháng 8 năm 2016 của Giám đốc ĐHQG-HCM;

Xét đề nghị của Trưởng ban Ban Quan hệ Đối ngoại, ĐHQG-HCM,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về quản lý công tác hợp tác quốc tế của Đại học Quốc gia thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau mười (10) ngày kể từ ngày ký.

Điều 3. Các Ông, Bà Chánh Văn phòng, Trưởng các Ban chúc năng, Thủ trưởng các đơn vị thành viên và đơn vị trực thuộc chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, QHĐN.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Dương Anh Đức



QUY ĐỊNH

**Về quản lý công tác hợp tác quốc tế của Đại học Quốc gia
Thành phố Hồ Chí Minh**

(Ban hành kèm theo quyết định số 79/QĐ-DHQG
ngày 20 tháng 02 năm 2017 của Giám đốc Đại học Quốc gia thành phố Hồ Chí Minh)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng

1. Văn bản này quy định về các hoạt động hợp tác và quan hệ quốc tế trong phạm vi quản lý của Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh (ĐHQG-HCM), bao gồm quản lý đoàn ra, quản lý đoàn vào; ký kết văn bản hợp tác quốc tế; tổ chức hội nghị hội thảo quốc tế; quản lý cấp phép các chương trình liên kết đào tạo giữa các đơn vị của ĐHQG-HCM với các tổ chức nước ngoài; quản lý các dự án sử dụng ngân sách của Nhà nước và nguồn vốn ODA của ĐHQG-HCM theo quy định của ĐHQG-HCM và pháp luật hiện hành.

2. Đối tượng áp dụng của Quy định này bao gồm các đơn vị thành viên và đơn vị trực thuộc ĐHQG-HCM (sau đây gọi là đơn vị); cán bộ công chức, viên chức; nghiên cứu sinh, học viên cao học, sinh viên, học sinh của ĐHQG-HCM.

Điều 2. Từ viết tắt

- ĐHQG-HCM: Đại học quốc gia Tp. Hồ Chí Minh
- BGĐ: Ban Giám đốc Đại học quốc gia Tp. Hồ Chí Minh
- QHĐN: Quan hệ đối ngoại
- KHTC: Kết hoạch Tài chính
- ĐVTV: Đơn vị thành viên
- ĐVTT: Đơn vị trực thuộc
- CCVC: Cán bộ công chức, viên chức
- HSSV: Nghiên cứu sinh, học viên cao học, sinh viên, học sinh
- QHQT: Quan hệ quốc tế
- HTQT: Hợp tác quốc tế
- HNHTKHQT: Hội nghị hội thảo khoa học quốc tế

Điều 3. Giải thích từ ngữ

1. ĐVTV bao gồm các Trường đại học thành viên và Viện nghiên cứu khoa học thành viên của ĐHQG-HCM;
2. ĐVTT bao gồm Văn phòng và các Ban chức năng, Khoa; Trung tâm nghiên cứu khoa học và công nghệ; Các tổ chức phục vụ đào tạo, nghiên cứu khoa học và triển khai ứng dụng, cơ sở sản xuất kinh doanh, dịch vụ trực thuộc ĐHQG-HCM;
3. Quan hệ quốc tế trong Quy định này là mối quan hệ giữa đơn vị, cá nhân do ĐHQG-HCM quản lý với tổ chức, cá nhân có yếu tố nước ngoài;
4. Hợp tác quốc tế trong Quy định này là toàn bộ những hoạt động có sự kết hợp giữa đơn vị, cá nhân của ĐHQG-HCM với tổ chức, cá nhân có yếu tố nước ngoài nhằm thực hiện những nội dung mà hai bên thỏa thuận;
5. Đoàn ra của ĐHQG-HCM là các đoàn CCVC và HSSV của ĐHQG-HCM được cấp có thẩm quyền cử đi đào tạo, bồi dưỡng, làm việc, tham quan, khảo sát và giao lưu trao đổi khoa học, văn hóa ở nước ngoài (sau đây gọi là công tác, học tập);
6. Đoàn vào là các đoàn khách nước ngoài đến thăm và/hoặc làm việc, học tập tại ĐHQG-HCM;
7. Chương trình là một tập hợp các hoạt động, các dự án có liên quan đến nhau và có thể liên quan đến một hoặc nhiều ngành, lĩnh vực,...nhằm đạt được một hoặc một số mục tiêu xác định, được thực hiện trong một hoặc nhiều giai đoạn;
8. Dự án là một tập hợp các hoạt động/đề xuất có liên quan đến nhau nhằm đạt được một hoặc một số mục tiêu xác định, được thực hiện trong một thời hạn nhất định, dựa trên những nguồn lực xác định. Dự án bao gồm dự án hỗ trợ kỹ thuật và dự án đầu tư;
9. Nguồn vốn ODA là nguồn vốn hỗ trợ phát triển chính thức của Chính phủ nước ngoài, các tổ chức quốc tế, các tổ chức liên hiệp Chính phủ cung cấp cho Nhà nước hoặc Chính phủ nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam;
10. Viện trợ phi chính phủ nước ngoài là viện trợ không hoàn lại, không vì mục đích lợi nhuận của Bên tài trợ để thực hiện các mục tiêu phát triển và nhân đạo dành cho Việt Nam.

Điều 4. Các nguyên tắc chung

1. Quan hệ quốc tế phải được thực hiện theo quy định của Nhà nước và của ĐHQG-HCM; đảm bảo đầy đủ chế độ báo cáo, lập kế hoạch, xin ý kiến thẩm định

phê duyệt theo quy định của Chính phủ và các bộ, ngành hữu quan; đảm bảo chủ quyền, độc lập tự chủ và an ninh quốc gia; đảm bảo các chuẩn mực văn hóa giao tiếp và ứng xử, thực hiện theo chuẩn mực và thông lệ quốc tế;

2. Hợp tác quốc tế phải góp phần nâng cao chất lượng và hiệu quả đào tạo, nghiên cứu khoa học, bồi dưỡng nâng cao năng lực, trình độ của cán bộ CCVC; tiếp nhận công nghệ đào tạo và nghiên cứu khoa học; thu hút các nguồn lực, học bổng cho HSSV; đảm bảo thực hiện theo chuẩn mực và thông lệ quốc tế; tích cực hội nhập quốc tế và nâng cao vị thế của ĐHQG-HCM, của từng đơn vị; góp phần tăng cường tình hữu nghị và hợp tác giữa Việt Nam với các nước;
3. Hợp tác quốc tế phải khai thác, tận dụng hiệu quả nguồn ngoại lực và sử dụng hiệu quả nội lực để góp phần phát triển ĐHQG-HCM;
4. Quan hệ quốc tế và hợp tác quốc tế phải đảm bảo sự lãnh đạo tập trung thống nhất của ĐHQG-HCM và sự phối hợp chặt chẽ, liên thông, liên kết giữa các đơn vị nhưng có sự phân công, phân nhiệm rõ ràng; đề cao trách nhiệm và vai trò chủ động sáng tạo của các đơn vị, cá nhân; tôn trọng, khuyến khích các đề xuất, sáng kiến, đảm bảo sự đồng bộ, kiểm tra, giám sát chặt chẽ của các cấp quản lý; nhằm phục vụ cho nghĩa vụ và lợi ích của ĐHQG-HCM.

Chương II

QUẢN LÝ ĐOÀN VÀO

Điều 5. Lập kế hoạch đoàn vào

1. Các đơn vị chủ động xây dựng kế hoạch đoàn vào hàng năm phù hợp với kế hoạch nhiệm vụ năm học của đơn vị trình ĐHQG-HCM xem xét phê duyệt. Ban QHĐN là đầu mối phối hợp với Văn phòng và các ban chức năng của ĐHQG-HCM có trách nhiệm tổng hợp kế hoạch đoàn vào của ĐHQG-HCM trình Giám đốc ĐHQG-HCM phê duyệt.
2. Đối với đoàn vào làm việc tại đơn vị có nội dung liên quan đến các vấn đề chính trị, an ninh, quốc phòng, dân tộc, tôn giáo, nhân quyền, biên giới lãnh thổ hoặc thuộc phạm vi bí mật của nhà nước, đơn vị phải có công văn gửi ĐHQG-HCM xem xét phê duyệt.

Điều 6. Thủ tục nhập cảnh cho người nước ngoài

1. Các ĐVTV làm thủ tục nhập cảnh cho người nước ngoài vào làm việc, học tập tại đơn vị theo các quy định của Nhà nước và của ĐHQG-HCM, báo cáo ĐHQG-HCM qua Ban QHĐN theo định kỳ 3 tháng/một lần;
2. Các ĐVTT làm thủ tục nhập cảnh cho người nước ngoài vào học tập hoặc làm việc tại đơn vị. Ban QHĐN là đầu mối tiếp nhận hồ sơ, trình Giám đốc ĐHQG-HCM phê duyệt văn bản đề nghị nhập cảnh và chuyển hồ sơ cho các ĐVTT thực hiện các thủ tục nhập cảnh cho người nước ngoài tại Cục Quản lý Xuất nhập cảnh (Bộ Công an). Thời hạn giải quyết là 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ đầy đủ và hợp lệ.
3. Đối với người có quốc tịch nước ngoài tham gia giảng dạy, nghiên cứu và làm việc theo diện hợp đồng với thời gian từ 30 ngày trở lên tại ĐHQG-HCM, thực hiện các thủ tục theo quy định của pháp luật.
4. Thủ trưởng các đơn vị chịu trách nhiệm quản lý khách nước ngoài trong thời gian khách công tác tại Việt Nam.

Điều 7. Thủ tục gia hạn thời gian công tác, học tập của người nước ngoài

1. Các ĐVTV hướng dẫn và giải quyết thủ tục xin gia hạn của người nước ngoài do đơn vị quản lý.
2. Các ĐVTT hướng dẫn và giải quyết thủ tục xin gia hạn cho người nước ngoài do đơn vị quản lý. Ban QHĐN làm đầu mối tiếp nhận hồ sơ, trình Giám đốc ĐHQG-HCM phê duyệt văn bản đề nghị gia hạn nhập cảnh và chuyển hồ sơ cho các ĐVTT thực hiện các thủ tục nhập cảnh tại Cục Quản lý Xuất nhập cảnh (Bộ Công an). Thời hạn giải quyết thủ tục xin gia hạn là 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ đầy đủ và hợp lệ.
3. Người nước ngoài làm việc dài hạn tại ĐHQG-HCM các đơn vị thực hiện các thủ tục gia hạn theo quy định hiện hành của pháp luật.
4. Thủ trưởng các đơn vị chịu trách nhiệm quản lý khách nước ngoài trong thời gian khách công tác tại Việt Nam.

Điều 8. Tiếp nhận HSSV nước ngoài đến học tập tại ĐHQG-HCM

1. Việc tiếp nhận HSSV nước ngoài đến học hệ chính quy thực hiện theo quy định tuyển sinh, quy chế đào tạo của ĐHQG-HCM và quy định hiện hành của pháp luật;

2. Việc tiếp nhận HSSV nước ngoài đến thực tập, học khóa ngắn hạn thực hiện tuân thủ theo các quy định của ĐHQG-HCM và của Nhà nước;
3. Thủ tục nhập cảnh, gia hạn thời gian học tập, nghiên cứu đối với HSSV nước ngoài đến học tập tại ĐHQG-HCM thực hiện như Khoản 1 và Khoản 2 Điều 6, Khoản 1 và Khoản 2 Điều 7 của Quy định này.

Điều 9. Đón tiếp và làm việc với các đoàn khách của ĐHQG-HCM

1. Lãnh đạo ĐHQG-HCM tiếp các đoàn cấp tương đương và các đoàn do Chính phủ, các bộ/ngành yêu cầu. Giám đốc ĐHQG-HCM quyết định đơn vị chủ trì và thành phần tham gia đón tiếp và làm việc. Đơn vị chủ trì làm đầu mối phối hợp với các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm chuẩn bị nghi thức đón tiếp và nội dung làm việc với các đoàn khách. Trên cơ sở thông tin của đối tác và chỉ đạo của BGĐ, các đơn vị liên quan chuẩn bị các đề xuất hợp tác, tham gia đón tiếp và làm việc với khách đúng thành phần theo triệu tập của Giám đốc ĐHQG-HCM;

2. Đơn vị chủ trì tổ chức đón tiếp đoàn chịu trách nhiệm chuyển thông tin, biên bản làm việc, biên bản ghi nhớ về Ban QHĐN để tổng hợp và lưu giữ thông tin trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày kết thúc sự kiện.

3. Theo kết quả làm việc, nội dung trao đổi, Đơn vị được Giám đốc phân công xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện các thỏa thuận và trình Giám đốc quyết định, phê duyệt.

4. Việc tổ chức chiêu đãi, tặng quà và chi phí cho các hoạt động hợp tác quốc tế thực hiện theo quy định của ĐHQG-HCM và pháp luật hiện hành.

Điều 10. Đón tiếp và làm việc với các đoàn khách của đơn vị

1. Lãnh đạo các đơn vị tiếp các đoàn cấp tương đương, các đoàn trong phạm vi dự án, chương trình hợp tác của đơn vị mình và theo nhiệm vụ của Giám đốc ĐHQG-HCM phân công.

2. Đối với đoàn khách làm việc trực tiếp với đơn vị, thủ trưởng đơn vị thực hiện các quy định về quản lý nhập, xuất cảnh cho khách nước ngoài và chịu trách nhiệm trước Giám đốc ĐHQG-HCM về nội dung các buổi tiếp khách, việc tham quan, khảo sát của khách thuộc đơn vị mình quản lý, đảm bảo các quy định về bảo vệ bí mật quốc gia và các quy định của Nhà nước và địa phương;

3. Đối với đoàn khách của đơn vị có nhu cầu đề nghị lãnh đạo ĐHQG-HCM tiếp, đơn vị gửi báo cáo chi tiết các vấn đề liên quan ít nhất 10 ngày làm việc trước thời

điểm dự kiến tiếp khách. Ban QHĐN là đầu mối tiếp nhận đề nghị của các đơn vị để tổng hợp và trình Giám đốc ĐHQG-HCM xem xét phê duyệt.

4. Việc tổ chức chiêu đãi, tặng quà và chi phí cho các hoạt động hợp tác quốc tế thực hiện theo quy định của ĐHQG-HCM và pháp luật hiện hành.

Chương III **QUẢN LÝ ĐOÀN RA**

Điều 11. Lập kế hoạch đoàn ra

1. Các đơn vị lập kế hoạch cử đoàn ra của năm tiếp theo và các thông tin cần thiết khác (theo yêu cầu) trình ĐHQG-HCM mỗi năm một lần.
2. Việc cử CCVC và HSSV đi công tác, học tập ở nước ngoài phải có mục tiêu rõ ràng, nội dung cụ thể; đảm bảo hiệu quả cao về mặt chuyên môn và tài chính;
3. Ban QHĐN là đầu mối phối hợp với Văn phòng và các Ban chúc năng hướng dẫn các đơn vị lập kế hoạch đoàn ra, tổng hợp kế hoạch của các đơn vị trình Giám đốc ĐHQG-HCM phê duyệt.

Điều 12. Thủ tục xuất cảnh

1. Thủ trưởng ĐVTN quyết định việc cử CCVC và HSSV của đơn vị đi công tác, học tập và báo cáo ĐHQG-HCM qua Ban QHĐN theo định kỳ 3 tháng/một lần.
2. Giám đốc ĐHQG-HCM quyết định việc cử thủ trưởng các ĐVTN và ĐVTT, CCVC của các ĐVTT ĐHQG-HCM đi công tác, học tập ở nước ngoài.
3. Thủ tục và hồ sơ thực hiện theo quy định về phân cấp quản lý, xét duyệt, ban hành quyết định cử cán bộ, công chức, viên chức ĐHQG-HCM đi nước ngoài.
4. CCVC đi công tác, học tập ở nước ngoài có trách nhiệm nộp sản phẩm, báo cáo kết quả chuyến đi chậm nhất là mười (10) ngày sau kể từ thời điểm nhập cảnh về Việt Nam theo quy định về phân cấp quản lý, xét duyệt, ban hành quyết định cử cán bộ, công chức, viên chức ĐHQG-HCM đi nước ngoài và nộp một (01) bộ tại Ban QHĐN.

Điều 13. Việc đi công tác nước ngoài của Lãnh đạo ĐHQG-HCM

1. Ban QHĐN có trách nhiệm chuẩn bị kế hoạch, phối hợp với Văn phòng và các Ban chúc năng chuẩn bị nội dung và chương trình làm việc chi tiết, tài liệu, thông tin về đối tác và nước đến công tác; hoàn thành các thủ tục xuất nhập cảnh; và các công tác hậu cần cho chuyến đi;

2. Đối với trường hợp Lãnh đạo ĐHQG-HCM đi công tác theo đề án hoặc dự án, Đơn vị chủ trì dự án hoặc đề án thực hiện các thủ tục xuất nhập cảnh và hoàn thành công tác hậu cần cho chuyến đi; Ban QHĐN hỗ trợ hướng dẫn thực hiện các thủ tục xuất nhập cảnh theo quy định của ĐHQG-HCM và pháp luật hiện hành;
3. Văn phòng hỗ trợ, cấp và quyết toán kinh phí liên quan đến các chuyến công tác nước ngoài của Ban Giám đốc;
4. Thời hạn hoàn thành công tác chuẩn bị là bảy (07) ngày trước ngày bắt đầu chuyến công tác. Trường hợp đặc biệt, theo chỉ đạo của Giám đốc ĐHQG-HCM.
5. Trưởng đoàn chịu trách nhiệm nộp báo cáo sau khi hoàn thành chuyến công tác theo quy định của ĐHQG-HCM và luật pháp hiện hành và gửi một (01) bộ tại Ban QHĐN.

Điều 14. Gia hạn thời gian công tác, học tập ở nước ngoài của CCVC và HSSV

1. Thủ trưởng ĐVTN chịu trách nhiệm quyết định việc gia hạn thời gian công tác, học tập ở nước ngoài cho CCVC và HSSV của đơn vị phù hợp với quy định của Nhà nước và báo cáo ĐHQG-HCM qua Ban Tổ chức Cán bộ (đối với CCVC) hoặc Ban Công tác sinh viên (đối với HSSV);
2. Giám đốc ĐHQG-HCM quyết định việc gia hạn thời gian công tác, học tập ở nước ngoài cho thủ trưởng các đơn vị, CCVC của ĐVTT;
3. Thủ tục và hồ sơ đề nghị gia hạn thực hiện theo quy định về phân cấp quản lý, xét duyệt, ban hành quyết định cử cán bộ, công chức, viên chức Đại học Quốc gia thành phố Hồ Chí Minh đi nước ngoài và quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 15. Tiếp nhận CCVC đi nước ngoài về

CCVC được cử đi công tác, học tập ở nước ngoài trong thời hạn từ ba (03) tháng trở lên, khi về nước phải làm thủ tục tiếp nhận về đơn vị tiếp tục công tác theo quy định về phân cấp quản lý, xét duyệt, ban hành quyết định tiếp nhận cán bộ, công chức, viên chức Đại học Quốc gia thành phố Hồ Chí Minh được cử đi học tập, đào tạo, bồi dưỡng, nghiên cứu ở nước ngoài về.

Điều 16. Quản lý hộ chiếu

CCVC và HSSV của ĐHQG-HCM có trách nhiệm sử dụng và quản lý hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ, hộ chiếu phổ thông mà mình có, theo các quy định hiện hành của ĐHQG-HCM và của Nhà nước.

Chương IV

KÝ KẾT VĂN BẢN HỢP TÁC QUỐC TẾ

Điều 17. Tổ chức ký kết văn bản hợp tác quốc tế do lãnh đạo ĐHQG-HCM chủ trì

1. Việc tổ chức ký kết văn bản hợp tác quốc tế được thực hiện theo các quy định về ký kết các văn bản hợp tác có yếu tố nước ngoài tại Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh và của Nhà nước. Các văn bản hợp tác với nước ngoài về pháp luật, tuân thủ theo quy định của Chính phủ về quản lý hợp tác với nước ngoài về pháp luật (Nghị định số 113/2014/NĐ-CP ngày 26/11/2014).

2. ĐHQG-HCM chủ trì và ký kết các văn bản hợp tác quốc tế cấp ĐHQG-HCM hoặc do các ĐVTN, ĐVTT đề nghị;

3. Ban QHĐN là đầu mối tổng hợp và báo cáo BGĐ kết quả thực hiện định kỳ hàng năm hoặc báo cáo đột xuất theo yêu cầu.

Điều 18. Tổ chức ký kết văn bản hợp tác quốc tế do ĐVTN chủ trì

1. Việc tổ chức ký kết văn bản hợp tác quốc tế thực hiện theo quy định của Nhà nước và của ĐHQG-HCM. Những thỏa thuận hợp tác quốc tế có viện trợ, đơn vị có trách nhiệm báo cáo với ĐHQG-HCM trước khi chính thức tiếp nhận;

2. Thủ trưởng các ĐVTN chịu trách nhiệm trước Giám đốc ĐHQG-HCM về nội dung văn bản hợp tác và tổ chức lễ ký kết trang trọng và tiết kiệm theo thông lệ quốc tế;

3. ĐVTN có trách nhiệm tổng hợp và báo cáo ĐHQG-HCM thông qua Ban QHĐN định kỳ hàng quý hoặc đột xuất về tình hình ký kết các văn bản hợp tác.

Điều 19. Tổ chức thực hiện nội dung hợp tác đã được ký kết

1. Đơn vị do Giám đốc ĐHQG-HCM giao chủ trì thực hiện hợp tác (dưới đây gọi tắt là đơn vị chủ trì) phối hợp với các đơn vị, cá nhân liên quan tổ chức, hướng dẫn, thực hiện, giám sát và đánh giá hiệu quả các nội dung hợp tác theo văn bản do ĐHQG-HCM ký kết. Các đơn vị được ĐHQG-HCM trực tiếp giao thực hiện các chương trình, dự án hợp tác quốc tế có trách nhiệm báo cáo ĐHQG-HCM thường xuyên về tiến độ triển khai nhiệm vụ;

2. Các ĐVTN có trách nhiệm tổ chức thực hiện nội dung văn bản hợp tác do đơn vị ký kết và báo cáo ĐHQG-HCM thông qua Ban QHĐN về tiến trình, kết quả thực hiện văn bản đã ký kết với đối tác.

Chương V

TỔ CHỨC HỘI NGHỊ HỘI THẢO KHOA HỌC QUỐC TẾ

Điều 20. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. HNHTKHQT thuộc phạm vi điều chỉnh của Quy định này là hội nghị hội thảo khoa học về giáo dục, nghiên cứu khoa học và công nghệ; là một hình thức sinh hoạt khoa học đa mục tiêu có yếu tố nước ngoài được tổ chức để thảo luận, tranh luận một hoặc một số vấn đề khoa học, được tổ chức định kỳ hoặc đột xuất theo hình thức gặp gỡ trực tiếp hoặc theo hình thức trực tuyến do các đơn vị thuộc hệ thống ĐHQG-HCM tổ chức (*dưới đây gọi tắt là đơn vị tổ chức HNHTKHQT*) và có sự tham gia hoặc tài trợ của nước ngoài;
2. Các HNHTKHQT quy định tại Khoản 1 Điều 3 Chương II Quyết định 76/2010/QĐ-TTg, họp báo quốc tế, các sự kiện văn hóa, giao lưu văn hóa, giải trí không thuộc phạm vi điều chỉnh của hướng dẫn này.
3. Các ĐVTX, ĐVTT ĐHQG-HCM và các cơ quan, tổ chức nước ngoài để xuất phái hợp với các ĐVTX và ĐVTT thuộc ĐHQG-HCM tổ chức HNHTKHQT về giáo dục và nghiên cứu khoa học chịu sự điều chỉnh của quy định này.

Điều 21. Quản lý HNHTKHQT tại ĐHQG-HCM

1. Việc thẩm định, phê duyệt, tổ chức HNHTKHQT về giáo dục, nghiên cứu khoa học và công nghệ tại ĐHQG-HCM hoặc các ĐVTX, ĐVTT thực hiện theo quy định về việc thực hiện tổ chức, quản lý HNHTKHQT về giáo dục, nghiên cứu khoa học và công nghệ tại ĐHQG-HCM và quy định hiện hành của pháp luật;
2. Các hội nghị hội thảo quốc tế không thuộc phạm vi điều chỉnh của Quyết định này thực hiện theo Quyết định số 76/2010/QĐ-TTg ngày 30/11/2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc tổ chức, quản lý hội nghị, hội thảo quốc tế tại Việt Nam;

Điều 22. Tổ chức thực hiện

1. Ban QHĐN phối hợp với Văn phòng và các Ban chúc năng có liên quan tổ chức quản lý HNHTKHQT theo Quy định về việc thực hiện tổ chức, quản lý HNHTKHQT về giáo dục, nghiên cứu khoa học và công nghệ tại ĐHQG-HCM và quy định hiện hành của pháp luật;
2. Đơn vị chủ trì tổ chức HNHTKHQT quản lý công tác tổ chức, nội dung bài phát biểu, nội dung thông tin tuyên truyền và các ấn phẩm khác sẽ được phát hành trong HNHTKHQT; chịu trách nhiệm trước các cơ quan nhà nước có thẩm quyền liên

quan về nội dung các tài liệu, báo cáo, tham luận, tư liệu, số liệu liên quan phát hành trước, trong và sau hội nghị, hội thảo quốc tế;

3. Hàng năm các ĐVTN và ĐVTT có trách nhiệm xây dựng kế hoạch tổ chức hội nghị hội thảo của năm tiếp theo gửi ĐHQG-HCM; Hàng quý gửi Báo cáo tổng kết việc thực hiện tổ chức hội nghị hội thảo quốc tế tại đơn vị đến Ban QHĐN để tổng hợp và báo cáo BGĐ.

Chương VI

QUẢN LÝ CÁC CHƯƠNG TRÌNH LIÊN KẾT ĐÀO TẠO VỚI NƯỚC NGOÀI

Điều 23. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Giám đốc xem xét phê duyệt các chương trình liên kết đào tạo với nước ngoài tổ chức thực hiện tại ĐHQG-HCM, ĐVTN, ĐVTT theo quy định về quản lý chương trình liên kết đào tạo có yếu tố nước ngoài của ĐHQG-HCM và Nghị định 73/2012/NĐ-CP.

2. Quy định này áp dụng đối với các ĐVTN, ĐVTT, các cá nhân Việt Nam, tổ chức quốc tế, cá nhân nước ngoài hoạt động hợp tác, đầu tư trong lĩnh vực liên kết đào tạo với nước ngoài tại ĐHQG-HCM;

3. Đối với các trường hợp ngoại lệ sẽ do Giám đốc ĐHQG-HCM xem xét và phê duyệt riêng từng trường hợp.

Điều 24. Quản lý chương trình liên kết đào tạo do ĐHQG-HCM cấp bằng

Chương trình liên kết đào tạo với nước ngoài do ĐHQG-HCM cấp bằng hoặc do ĐHQG-HCM và các đối tác nước ngoài cùng cấp bằng thực hiện theo Quy chế đào tạo Đại học và Quy chế đào tạo Sau Đại học của ĐHQG-HCM.

Điều 25. Tổ chức thực hiện

1. Quy định thực hiện Chương trình liên kết đào tạo với nước ngoài tại ĐHQG-HCM và các ĐVTN, ĐVTT thực hiện theo quy định về quản lý chương trình liên kết đào tạo có yếu tố nước ngoài của ĐHQG-HCM;

2. Thủ trưởng đơn vị được ĐHQG-HCM cho phép thực hiện chương trình liên kết đào tạo với nước ngoài chịu trách nhiệm mọi mặt trước Giám đốc ĐHQG-HCM về chương trình liên kết đào tạo với nước ngoài của đơn vị mình; thực hiện đầy đủ các quy trình, quy định, chương trình đào tạo, duy trì và phát triển các điều kiện đảm bảo chất lượng đào tạo; kiến nghị và đề xuất các biện pháp giải quyết khi có thay đổi so với quyết định đã được cấp phép;

3. Ban QHĐN là đơn vị đầu mối giúp BGĐ thống nhất quản lý các thủ tục thẩm định, phê duyệt, gia hạn đối với chương trình liên kết đào tạo do Giám đốc ĐHQG-HCM có thẩm quyền phê duyệt;
4. Ban Đại học và Ban Sau Đại học là đầu mối phối hợp với Ban QHĐN, Trung tâm Khảo thí và Đánh giá chất lượng đào tạo và các Ban có liên quan quản lý, kiểm tra, giám sát việc thực hiện chương trình liên kết đào tạo với nước ngoài tại ĐHQG-HCM;
5. Đơn vị đào tạo thực hiện nộp kinh phí về ĐHQG-HCM theo quy định.

Chương VII

TỔ CHỨC THỰC HIỆN VÀ QUẢN LÝ CÁC CHƯƠNG TRÌNH DỰ ÁN QUỐC TẾ CÓ SỬ DỤNG NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

Điều 26. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Giám đốc ĐHQG-HCM thực hiện xem xét phê duyệt triển khai các chương trình/ dự án có nguồn vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA), nguồn vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ và viện trợ phi Chính phủ nước ngoài (PCPNN) tại ĐHQG-HCM. Các chương trình/ dự án bao gồm chương trình/ dự án đầu tư và chương trình/ dự án hỗ trợ kỹ thuật.

2. Quy định này áp dụng đối với ĐVTN và ĐVTT ĐHQG-HCM, các cá nhân Việt Nam, tổ chức quốc tế, cá nhân nước ngoài liên quan đến các hoạt động thuộc phạm vi điều chỉnh của quy định này tại ĐHQG-HCM.

Điều 27. Quản lý và sử dụng nguồn vốn ODA, nguồn vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ và viện trợ PCPNN :

1. Tổ chức quản lý và sử dụng nguồn vốn ODA, nguồn vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ và viện trợ PCPNN tại ĐHQG-HCM bao gồm các công tác về thẩm định và phê duyệt chương trình/dự án; quản lý thực hiện chương trình /dự án; giám sát và đánh giá chương trình/dự án.

2. Công tác thẩm định phê duyệt, quản lý thực hiện chương trình/dự án, giám sát và đánh giá chương trình/dự án tuân theo các quy định của pháp luật hiện hành và các quy định của ĐHQG-HCM, bảo đảm không gây ảnh hưởng đến an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, xâm hại đến lợi ích Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của ĐVTN, của ĐHQG-HCM.

Điều 28. Tổ chức thực hiện

1. Giám đốc ĐHQG-HCM quyết định giao nhiệm vụ chủ trì chương trình /dự án cho đơn vị trực tiếp triển khai;
2. Ban QHĐN chủ trì, phối hợp với Văn phòng, các Ban chức năng, các đơn vị có liên quan trong việc tổ chức thẩm định các chương trình/ dự án có nguồn vốn ODA, vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ và viện trợ PCPNN được thực hiện tại ĐHQG-HCM;
3. ĐHQG-HCM thông qua Ban QHĐN hỗ trợ, hướng dẫn các đơn vị trong quá trình tiếp nhận và triển khai dự án;
4. ĐHQG-HCM kiểm tra, thanh tra, giám sát việc tiếp nhận, quản lý và sử dụng nguồn vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA), nguồn vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ, nguồn viện trợ PCPNN.
5. Các đơn vị được giao nhiệm vụ chủ trì dự án chịu trách nhiệm trước Giám đốc ĐHQG-HCM về việc tiếp nhận, quản lý, triển khai chương trình/ đề án và kết quả đạt được của chương trình/dự án;
6. Các công tác đơn vị chủ trì chương trình/dự án cần thực hiện bao gồm:
 - a. Tổ chức bộ máy quản lý và thực hiện dự án;
 - b. Phối hợp với ĐHQG-HCM, với nhà tài trợ tổ chức giám sát, đánh giá tình hình triển khai dự án; đảm bảo dự án được triển khai đúng tiến độ, đạt hiệu quả và mục tiêu đề ra; kịp thời thông báo, đề xuất đến ĐHQG-HCM những điều chỉnh, thay đổi trong quá trình triển khai chương trình, dự án;
 - c. Lập báo cáo gửi ĐHQG-HCM (through qua Ban QHĐN) về tình hình thực hiện chương trình/dự án (báo cáo quý, báo cáo năm), những thay đổi (nếu có) so với các nội dung dự án đã được phê duyệt.

Chương VIII

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 29. Tổ chức xây dựng và thực hiện kế hoạch quan hệ và hợp tác quốc tế

1. Ban QHĐN là đầu mối phối hợp với các đơn vị liên quan xây dựng và tổ chức thực hiện chiến lược, chương trình, kế hoạch hợp tác quốc tế dài hạn và hàng năm của ĐHQG-HCM, kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác quan hệ và hợp tác quốc tế trong toàn ĐHQG-HCM;

2. Thủ trưởng đơn vị xây dựng chiến lược, chương trình, kế hoạch hợp tác quốc tế dài hạn và hàng năm của đơn vị và báo cáo Giám đốc ĐHQG-HCM thông qua Ban QHĐN trước khi tổ chức thực hiện. Đối với kế hoạch hàng năm các đơn vị gửi kế hoạch tổng hợp tất cả các lĩnh vực thuộc quan hệ và hợp tác quốc tế năm tiếp theo trước cuối năm về Ban QHĐN để tổng hợp trình Giám đốc ĐHQG-HCM phê duyệt.

Điều 30. Báo cáo thực hiện các hoạt động quan hệ và hợp tác quốc tế

1. Các đơn vị báo cáo ĐHQG-HCM về tình hình, kết quả hoạt động quan hệ và hợp tác quốc tế của đơn vị và kiến nghị điều chỉnh, bổ sung những nội dung theo Quy định này định kỳ 3 tháng/lần. Trong trường hợp đặc biệt, ĐHQG-HCM có thể yêu cầu các đơn vị báo cáo đột xuất công tác quan hệ và hợp tác quốc tế;

2. Ban QHĐN tổng hợp báo cáo của các đơn vị, đề xuất những công việc cần triển khai trình BGĐ; thông báo, đôn đốc và giám sát quá trình triển khai tại đơn vị.

Chương IX

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 31. Hiệu lực thi hành

Quy định này gồm 9 Chương 32 Điều có hiệu lực thi hành sau 10 (mười) ngày, kể từ ngày ký.

Trong quá trình thực hiện, Quy định này có thể được sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với hoạt động thực tiễn trong ĐHQG-HCM hoặc theo sự sửa đổi và bổ sung của các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến hoạt động quan hệ đối ngoại của Nhà nước.

Điều 32. Trách nhiệm thi hành

Chánh Văn phòng ĐHQG-HCM, Trưởng các Ban chúc năng, Thủ trưởng các đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quy định này./.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Dương Anh Đức